

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 22-03-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hưng.
2. Ông Nguyễn Bá Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 15 tháng 03 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1981 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hương và bà Phan Thị Liên (chết); có vợ Phan Thị Thông và 03 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Nguyễn Văn D, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1977 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Mỹ Khánh, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phương (đã chết) và bà Phan Thị Niêm; có vợ Đặng Thị Hoa và 03 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Nguyễn Văn H, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1984 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đông Phú, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành,

tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nguyên và bà Phan Thị Vân; có vợ Hoàng Thị Thìn (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2000 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Mỹ Khánh, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Ngân; có vợ Phan Thị Phương và 01 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. **Nguyễn Đình Đ**, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1990 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Hai và bà Phạm Thị Xuân; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. **Nguyễn Xuân P**, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1985 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Quế và bà Trần Thị Hiền; có vợ Trần Thị Hòa và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 BLHS, đã chấp hành xong bản án ngày 30/07/2019. (đã được xóa án tích); tạm giữ: từ ngày 27/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được trả tự do; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2021, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình Đ cùng nhau uống rượu tại nhà bạn ở xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn D gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L để rủ đi đánh bạc thì Nguyễn Văn L nói “không đi mô, đánh thì xuống đây mà đánh”, nghĩa là Nguyễn Văn L muốn mọi người về nhà Luân để đánh bạc. Nghe vậy, Nguyễn

Văn D, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình Đ cùng đi đến nhà Nguyễn Văn L ở xóm 9, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành. Khi đến nơi, cả 04 người cùng đi lên tầng hai nhà ở của Luân. Tại đây, các đối tượng sử dụng 01 chiếc chiếu nhựa, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân do Nguyễn Văn L chuẩn bị rồi ngồi xuống chiếu đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây”, mỗi ván đặt 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Xuân P đang đi chơi với Nguyễn Văn H thì Phùng gọi điện thoại cho Luân hỏi Luân đang ở đâu, Luân trả lời là đang đánh bạc tại nhà mình. Nghe vậy nên Hùng và Phùng đã cùng nhau đi đến nhà của Nguyễn Văn L để tham gia đánh bạc. Khi 06 đối tượng cùng có mặt thì Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Văn H thống nhất nộp cho chủ nhà là Nguyễn Văn L là 100.000 (một trăm nghìn) đồng là tiền chiếu bạc và trong quá trình đánh nếu ai được tròn điểm thì sẽ nộp cho chủ nhà 50.000 (năm mươi nghìn) đồng tiền chiếu. Khi các đối tượng đánh bạc được một lúc thì Nguyễn Văn H thua hết tiền, nên đã vay của Nguyễn Xuân P 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng để đánh tiếp. Nguyễn Xuân P nói không có tiền mặt nên đã chuyển khoản cho Luân, Luân đưa tiền mặt cho Phùng để Phùng cho Hùng mượn tiền đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì Nguyễn Văn Thiện một lần được 10 điểm nên đã nộp cho Nguyễn Văn L 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Tổng cộng Nguyễn Văn L đã thu tiền chiếu và tiền của người được 10 điểm của các đối tượng đánh bạc là 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng, Luân đã dùng số tiền này để tham gia đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc với nhau đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 chiếc chiếu nhựa, 02 bộ bài tú lơ khơ, thu trên người của Nguyễn Văn L số tiền 1.150.000 (một triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 chiếc điện thoại Oppo A12; thu trên người Nguyễn Xuân P số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại Oppo A31; thu trên người Nguyễn Văn H số tiền 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng; thu trên người Nguyễn Văn D số tiền 8.100.000 (tám triệu một trăm nghìn) đồng và 01 chiếc điện thoại Nokia; thu trên người Nguyễn Văn T số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng. Trong quá trình bắt quả tang, Nguyễn Đình Đ đã bỏ trốn khỏi nhà Nguyễn Văn L và làm rơi mất số tiền 2.510.000 (hai triệu năm trăm mười nghìn) đồng gồm tiền đánh bạc và tiền lời Đạt đang có.

Ngày 27/10/2021, Đạt đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đầu thú hành vi của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã xác định được các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc là: Nguyễn Văn L sử dụng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; Nguyễn Văn D sử dụng 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng; Nguyễn Văn H sử dụng 3.000.000 (ba triệu) đồng; Nguyễn Văn T sử dụng 800.000 (tám trăm nghìn) đồng; Nguyễn Đình Đ sử dụng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; Nguyễn Xuân P không tham gia đánh bạc, nhưng quá trình đánh bạc Nguyễn Xuân P cho Nguyễn Văn H vay tiền để đánh bạc và có cầm bài đánh thay cho Hùng một số ván. Nên Nguyễn Văn H đồng phạm với vai trò giúp sức cho Nguyễn Văn H đánh bạc. Như vậy, tổng số

tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 13.300.000 (mười ba triệu ba trăm nghìn) đồng.

*Vật chứng vụ án: Số tiền 10.790.000 (mười triệu bảy trăm chín mươi nghìn) đồng các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc; 01 chiếc nhựa, màu nâu; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh, bên trong gắn sim số 0368420460, số imei1: 869644052269573, số imei2: 869644052269565 đã qua sử dụng; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số 0978193147, số imei1: 860646044275591, số imei2: 860646044275583; một chiếc điện thoại nokia màu đen, bên trong gắn sim số 0978193147, số imei: 353298057688213, tất cả đều đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-YT, ngày 17 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Xuân P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn D từ 9 đến 12 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Nguyễn Văn L từ 9 đến 12 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Nguyễn Văn H từ 8 đến 9 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 18 tháng.

Nguyễn Văn T từ 6 đến 7 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Đình Đ từ 6 đến 7 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Xuân P từ 8 đến 9 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 18 tháng.

-Hình phạt bổ sung: Phạt tiền các bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh) và 01 chiếc chiếu nhựa màu nâu, đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.790.000 (mười triệu, bảy trăm chín mươi nghìn) đồng.

Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh, bên trong có sim số 0368420460, số imei1: 869644052269573, số imei2: 869644052269565; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong có sim số 0978193147, số imei1: 860646044275591, số imei2: 860646044275583; 01 chiếc điện thoại nokia màu đen, bên trong có sim số 0978193147, số imei: 353298057688213. Các điện thoại di động trên đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền đánh bạc 2.510.000 đồng tại bị cáo Nguyễn Đình Đ.

Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không tranh luận gì.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án và giảm mức hình phạt tiền cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/10/2021, tại nhà ông Nguyễn Văn L ở xóm 9, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, và Nguyễn Đình Đ cùng nhau đánh bài ba cây ăn tiền trái phép, với tổng số tiền đánh là 13.300.000 đồng, trong đó Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Văn D sử dụng số tiền 7.500.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 800.000 đồng, Nguyễn Đình Đ sử dụng số tiền 500.000 đồng.

Nguyễn Xuân P cho Nguyễn Văn H vay 2.500.000 đồng để tiếp tục đánh và Phùng còn đánh thay cho Hùng một số ván.

Các bị cáo đang đánh thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Văn Đạt bỏ trốn sau đó ra đầu thú.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quản tang, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định các bị cáo đánh bài ba cây được thua bằng tiền trái phép, bị cáo Phùng với vai giúp sức cho bị cáo Hùng mượn tiền để đánh và đánh thay cho Hùng một số ván. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Số tiền các bị cáo đánh bạc là 13.300.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội, gây ra tan cửa nát nhà, do đánh bạc mà dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật, cho vay nặng lãi, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn, quần chúng nhân dân bất bình. Cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, đều là người thực hành nên đồng phạm giản đơn, cần phân hóa vai trò của các bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Luân: Bị cáo Luân đã dùng nhà của mình làm nơi đánh bạc, thu tiền chiếu đánh bạc và đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng đứng thứ ba, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Diệu: Bị cáo là người khởi xướng đánh bạc và có số tiền tham gia đánh bạc 7.500.000 đồng, đứng thứ nhất, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Hùng: Bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc 3.000.000 đồng, đứng thứ hai. Bị cáo đánh hết tiền đáng lẽ bị cáo không đánh nữa nhưng bị cáo lại mượn tiền của Phùng để tiếp tục đánh, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Thiên: Bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc 800.000 đồng, đứng thứ tư. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 07 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo Đạt: Bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc 500.000 đồng, đứng thứ năm. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ra đầu thú. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 06 tháng đến 07 tháng tù, cho hưởng án treo.

[8] Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng: Tạo điều kiện tinh thần, vật chất giúp sức cho bị cáo Hùng đánh bạc thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo; có bố Phan Văn Quế được Nhà Nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng năm 2002 vì đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 8 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo.

[9] Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, xét thấy các bị cáo có tài sản và thu nhập nên phạt tiền các bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[10] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 10.790.000 đồng; 01 chiếc nhựa, màu nâu; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh, bên trong gắn sim số 0368420460, số imei1: 869644052269573, số imei2: 869644052269565 ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số 0978193147, số imei1: 860646044275591, số imei2: 860646044275583; 01 chiếc điện thoại nokia màu đen, bên trong gắn sim số 0978193147, số imei: 353298057688213, các điện thoại đã qua sử dụng. .

Xét thấy: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc nhựa màu nâu không còn giá trị, giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền mặt 10.790.000 đồng cần tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước; 03 chiếc điện thoại di động là công cụ, phương tiện phạm tội, còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu hóa

giá sung vào Ngân sách Nhà nước như quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án phí: Các bị cáo Luân, Diệu, Hùng, Thiên, Đạt, Phùng phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 9.000.000,00 (chín triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Nguyễn Văn H 11 (mười một) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 8.000.000,00 (tám triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Nguyễn Văn D 13 (mười ba) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 9.000.000,00 (chín triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 7.000.000,00 (bảy triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Đình Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 5.000.000,00 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Xuân P 9 (chín) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt tiền 6.000.000,00 (sáu triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

*Tiền phạt các bị cáo được nộp một lần khi án có hiệu lực.

* Giao Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Luân, Diệu, Hùng, Thiên, Phùng, Đạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Luân, Diệu, Hùng, Thiên, Phùng, Đạt cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Luân, Diệu,

Hùng, Thiên, Phùng, Đạt phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Vật chứng:** Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh) và 01 chiếc chiếu nhựa màu nâu, đã qua sử dụng (Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 12/02/2022)

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.790.000 (mười triệu, bảy trăm chín mươi nghìn) đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành có trách nhiệm giao số tiền vật chứng trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành để xử lý theo pháp luật.

Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh, bên trong có sim số 0368420460, số imei1: 869644052269573, số imei2: 869644052269565 ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong có sim số 0978193147, số imei1: 860646044275591, số imei2: 860646044275583; 01 chiếc điện thoại nokia màu đen, bên trong có sim số 0978193147, số imei: 353298057688213. Các điện thoại di động trên đã qua sử dụng (Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 12/02/2022)

- **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Xuân P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ